

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

Bản án số: 23/2025/HS-ST
Ngày 05-9-2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phùng Ngọc Anh

Bà Phạm Thị Vĩnh

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Z, sinh ngày xx tháng 10 năm 19xx, tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 2, xã A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn F và bà Đồng Thị E; có vợ là Nguyễn Thị Y, sinh năm 19xx (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 20xx; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2025 đến ngày 09 tháng 5 năm 2025 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 19xx; nơi thường trú: Thôn 2, xã A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Bùi Văn K, vắng mặt.

- Anh Hoàng Văn P, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/11/2024, Hoàng Văn Z vay của anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1993, trú tại thôn 3, xã S, huyện L 300.000 đồng. Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 01/12/2024, anh Công gọi điện cho Z đòi tiền nên đã xảy ra mâu thuẫn chửi bới, thách thức nhau. Anh Công hẹn Z đến khu vực đền thờ Trần Tất Văn ở thôn Nguyệt Áng 1, xã S, huyện L, thành phố Hải Phòng để nói chuyện, giải quyết, Z đồng ý. Sau đó Z vào bếp lấy 01 con dao bằng kim loại sáng màu dài khoảng 20cm, rộng 05cm, một đầu vát nhọn, cán bằng gỗ giấu trong áo khoác rồi điều khiển xe mô tô đến chỗ hẹn nhưng không gặp được anh Công. Trên đường quay về, Z gặp anh Bùi Văn K, sinh năm 19xx và anh Hoàng Văn P, sinh năm 19xx đều ở thôn N, xã S, huyện L, thành phố Hải Phòng. Z nói chuyện với anh Thành, anh Hưng về việc đang xảy ra mâu thuẫn với anh Công và chờ anh Công đến. Một lúc sau anh Công điều khiển xe mô tô chở bạn là Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx ở tổ dân phố 1, phường P đến, anh Thành đi ra nói chuyện với Công để hòa giải. Trong lúc đang nói chuyện, thấy anh Công cúi người xuống vồng xe mô tô, Z từ phía sau anh Thành lao vào ôm anh Công, cả hai giằng co nhau, Z liền lấy con dao giấu trong áo khoác chém anh Công 01 nhát trúng vào cẳng tay trái làm anh Công bị thương bỏ chạy, Z đuổi theo khoảng 10m thì dừng lại, sau đó Z cầm theo con dao điều khiển xe về nhà, anh Công được anh Đức đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Kiến An đến ngày 10/12/2024 thì xuất viện.

Ngày 23/12/2024, anh Hoàng Văn Q có đơn trình báo Công an xã S, huyện L, thành phố Hải Phòng đề nghị Cơ quan Công an điều tra, làm rõ vụ việc theo quy định của pháp luật.

Kết luận giám định số 32/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 21/01/2025 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết luận: *“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hoàng Văn Q tại thời điểm giám định là: 15% (Mười năm phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư, trong đó: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sẹo vết thương rách da mặt ngoài 1/3 dưới cẳng tay trái đứt gân dưới cổ tay quay, gân dạng ngón cái, đứt bán phần gân duỗi dài ngón cái, không gây cứng khớp gây nên là: 02% (Hai phần trăm). Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tổn thương dẫn truyền cảm giác thần kinh quay bên trái phía dưới vết thương gây nên là: 13% (Mười ba phần trăm). Kết luận khác: Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên. Nếu không cấp cứu kịp thời, thương tích trên cũng không ảnh hưởng đến tính mạng của anh Hoàng Văn Q”.*

Quá trình điều tra, Hoàng Văn Z vắng mặt tại địa phương. Đến ngày 04/5/2025, Z đến Công an thành phố Hải Phòng đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Vật chứng: Con dao Hoàng Văn Z sử dụng để gây thương tích cho anh Công, sau khi sự việc xảy ra Z đã rút ở khu vực cầu Quý Cao, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng Văn Q yêu cầu bị cáo bồi thường 45.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 15.000.000 đồng, còn lại 30.000.000 đồng, bị cáo và bị hại thỏa thuận để bị cáo tiếp tục bồi thường sau.

Tại Cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 13/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng đã truy tố Hoàng Văn Z phạm tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Z khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Bị hại là anh Hoàng Văn Q khai: Ngày 01/12/2024, anh Công bị Hoàng Văn Z dùng dao chém vào cẳng tay trái gây thương tích 15%. Z đã bồi thường cho anh Công 15.000.000 đồng. Nay anh Công yêu cầu Z phải bồi thường số tiền còn lại là 30.000.000 đồng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Z phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn Z từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2025.

Về dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591; Điều 357 của Bộ Luật Dân sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Hoàng Văn Z còn phải bồi thường cho bị hại Hoàng Văn Z số tiền: 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và lãi suất chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 32/2025/KLTTCT-TTPYHP ngày 21/01/2025 của Trung tâm Pháp Y Hải Phòng về thương tích và nguyên nhân dẫn đến thương tích của anh Hoàng Văn Q và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đủ căn cứ kết luận: Khoảng hơn 23 giờ ngày 01/12/2024, tại thôn Nguyệt Áng 1, xã S, huyện L (nay là xã An Khánh), thành phố Hải Phòng, xuất phát từ nguyên cơ nhỏ nhặt trong việc vay nợ, Hoàng Văn Z đã dùng dao bằng kim loại là hung khí nguy hiểm chém vào cẳng tay trái của anh Hoàng Văn Q, gây thương tích cho anh Hoàng Văn Q, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi mà bị cáo thực hiện đã thỏa mãn cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự ((với các tình tiết “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*”, được quy định tại các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự) như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tự nguyện bồi thường khắc phục thiệt hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn Z chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo nhân thân tốt.

[7] Về dân sự: Tại phiên tòa, bị hại là anh Hoàng Văn Q khai: Ngày 01/12/2024, anh Công bị Hoàng Văn Z dùng dao chém vào cẳng tay trái gây thương tích 15%. Bị cáo Z đã bồi thường cho anh Công 15.000.000 đồng. Nay anh Công yêu cầu bị cáo Z phải bồi thường số tiền còn lại là 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Z đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 45.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Z đã bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo sẽ bồi thường sau. Xét việc thỏa thuận trên không trái pháp luật nên buộc bị cáo Hoàng Văn Z còn phải bồi thường cho bị hại Hoàng Văn Q số tiền: 30.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các Điều 584, 585, 586, 591; Điều 357 của Bộ Luật Dân sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 (bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và đầu thú) Điều 51; và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Z phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Z 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2025.

- Về dân sự: Căn cứ Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ Luật Dân sự; Buộc bị cáo Hoàng Văn Z còn phải bồi thường cho bị hại Hoàng Văn Q số tiền: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí Tòa án;

Buộc bị cáo Hoàng Văn Z phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1 CATP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 2 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- PC 10 Công an TP Hải Phòng;
- Chính quyền cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Ngọc Anh Phạm Thị Vĩnh

Lương Ngọc Anh

Căn cứ vào các tình tiết chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

- Nguyễn Văn Hùng là chủ quán karaoke Hoàng Gia đã đồng ý cho Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine trong phòng hát Vip 4 thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình bị Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng ngày 06/4/2020.

- Bùi Thị Nga, Lê Văn Hiệp, Nguyễn Văn Tuấn cùng chung ý chí tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng Vip 1 quán karaoke Hoàng Gia để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người (Huy, Trang). Trong đó, Nga là chủ quán cho phép người khác sử dụng ma túy tại nơi thuộc quyền sở hữu, quản lý của mình; cung cấp chất ma túy (cho Huy, Hiệp chất ma túy MDMA để sử dụng; mua ma túy Ketamine của Dũng cho cả nhóm sử dụng); bố trí nhân viên phục vụ, sử dụng ma túy cùng Hiệp, Huy. Hiệp là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng ma túy tại quán của Nga, cung cấp chất ma túy (Ketamine, phát MDMA của Nga đưa cho mọi người), rủ Huy sử dụng ma túy; trực tiếp đảo, xào, kẻ ma túy, mời mọi người trong phòng sử dụng ma túy. Tuấn là người bỏ tiền cho Nga mua ma túy (Ketamine) mời mọi người sử dụng. Huy và Trang là người được thụ hưởng, sử dụng ma túy không phải trả tiền.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm: 1986;

Giới tính: Nữ; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 12, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Bùi Văn Biên, sinh năm 1962; Họ tên mẹ: Trần Thị Thanh, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, Nga là con lớn; Họ tên chồng là Bùi Quốc Việt, sinh năm 1984 (đã ly hôn), có 03 con (sinh năm 2004, 2007, 2012).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

2. Họ và tên bị can: Lê Văn Hiệp, sinh năm: 1994;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Họ tên bố: Lê Văn Hòa, sinh năm 1955; Họ tên mẹ: Đỗ Thị Luyện, sinh năm 1966; gia đình có 02 anh em, Hiệp là con lớn; Họ tên vợ là Hoàng Thị Yên, sinh năm 1993, có 02 con (sinh năm 2016, 2018).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

3. Họ và tên bị can: Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm: 1982;

Giới tính: Nam; Nơi sinh: thành phố Hải Phòng;

Nơi đăng ký thường trú: thôn 1, xã Lại Xuân, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Nơi cư trú: thôn 6, xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12;

Họ tên bố: Nguyễn Tiến Lùng (sinh năm 1957); Họ tên mẹ: Bùi Thị Vẻ (sinh năm 1958); gia đình có 03 anh chị em, Tuấn là con lớn nhất; Họ tên vợ là Đỗ Thị Mai, sinh năm 1979, có 02 con (sinh năm 2006, 2008).

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án số 142/2016/HSST ngày 05/09/2016, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 24 tháng thử thách về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 05/9/2018. Thi hành xong án phí dân sự 20/4/2017 (đã xóa án).

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị can để tạm giam từ ngày 10/4/2020.

Hành vi nêu trên của bị can Nguyễn Văn Hùng đã phạm các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị can Lê Văn Hiệp đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị can Nguyễn Văn Tuấn đã đồng phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Điều 255 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

b) Đối với 02 người trở lên;

Điều 256 Bộ luật quy định:

“1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc có bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...

d) Đối với 02 người trở lên;”

Các bị can được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s (*Người phạm tội thành khẩn khai báo*) khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Đối với Nguyễn Tự Huy có hành vi nhờ Nga mua ma túy (thuốc lắc) hộ để sử dụng cùng Hiệp tại quán của Nga, được Hiệp, Nga, Tuấn cho sử dụng ma túy (MDMA, Ketamine). Quá trình điều tra chứng minh, Huy và Hiệp chỉ bàn bạc, rủ nhau đi hát karaoke có nhân viên nữ phục vụ. Việc Huy nhận tiền Hiệp đưa (1.500.000 đồng) để chi trả hát và thuê nhân viên. Huy không được Hiệp, Nga, Tuấn bàn bạc việc tổ chức sử dụng ma túy. Huy được Nga cho MDMA, Hiệp và Tuấn cho Ketamine sử dụng không mất tiền. Hiện, Huy vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Triệu Thị Trang là nhân viên của quán karaoke, được Nga phân công vào phòng Vip 1 phục vụ Huy, Hiệp hát karaoke. Trang đi cùng Hiệp về nhà nhưng không biết Hiệp lấy ma túy để sử dụng tại quán. Trang lau khô đĩa và cuốn tẩu, soi đèn cho Hiệp đảo, xào ma túy và bê đĩa ma túy đi mời mọi người sử dụng theo yêu cầu của Hiệp. Quá trình điều tra chứng minh, Trang không được bàn bạc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Trang thực hiện các hành vi có dấu hiệu giúp sức cho Hiệp tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là theo yêu cầu của Hiệp để nhận tiền công. Tính chất nguy hiểm cho xã hội do hành vi của Trang

gây ra không đáng kể. Tài liệu điều tra chưa chứng minh được ý thức chủ quan của Trang đồng phạm với Hiệp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra, tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi của Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh cùng nhau góp tiền mua ma túy, thuê phòng hát để sử dụng ma túy. Kết quả điều tra chứng minh việc Đạt, Thịnh chỉ tổ chức cho nhau sử dụng ma túy, các nhân viên phục vụ (Linh, Phượng, Thu) không sử dụng ma túy cùng Đạt, Thịnh nên hành vi của Thịnh và Đạt không cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Tự Huy, Triệu Thị Trang, Vũ Tiến Đạt và Lê Văn Thịnh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thủy Nguyên đã xử lý hành chính.

Đối với Sầm Thị Phượng và Đặng Thị Thu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó với bạn. Quá trình điều tra xác định, Thu và Phượng không nhớ địa điểm, thời gian sử dụng nên Công an đã tách ra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi để quán hát hoạt động quá giờ, kinh doanh dịch vụ giải trí không cần thiết trong giai đoạn dịch Covid đang bùng phát của Nguyễn Văn Hùng đã bị UBND huyện Thủy Nguyên xử lý hành chính.

Đối với đối tượng Dũng là người đã bán ma túy cho Nga, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên đã tách ra làm rõ, xử lý sau.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Công an H. Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp TP. Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân